

PHỤ LỤC XXXII. BIỂU MẪU CÔNG LỆNH TỐC ĐỘ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 34/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

BẢNG QUY ĐỊNH TỐC ĐỘ KỸ THUẬT CHO PHÉP CỦA CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT NĂM...

I. Tốc độ kỹ thuật cho phép trên tuyến đường sắt....

A. Đường chính

Tên ga	Lý trình	Dài (km)	Tốc độ (km/h)		Điểm chạy chậm			
			Khổ 1000 mm	Khổ 1435 mm	Vị trí chạy chậm	Dài (m)	Tốc độ chạy chậm (km/h)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

Ghi chú:

(1): Ghi tên ga, lý trình ga.

(2): Ghi lý trình điểm đầu, điểm cuối của từng đoạn có tốc độ kỹ thuật cho phép của công trình đường sắt như nhau.

(3): Chiều dài từng đoạn có tốc độ kỹ thuật cho phép của công trình đường sắt như nhau (km).

(4), (5): Tốc độ kỹ thuật (km/h) cho phép của công trình đường sắt trên từng đoạn theo từng loại khổ đường khác nhau. Trường hợp trên tuyến chỉ có 01 loại khổ đường thì ghi giá trị tốc độ cho phép công trình đường sắt tương ứng với loại khổ đường đó.

(6): Ghi rõ lý trình điểm đầu, điểm cuối của vị trí phải chạy chậm.

(7): Chiều dài đoạn phải chạy chậm (m).

(8): Tốc độ chạy chậm (km/h).

(9): Ghi rõ lý do phải chạy chậm: bán kính đường cong R; điểm xung yếu phải hạn chế tốc độ; vị trí thi công phải hạn chế tốc độ; yếu tố kỹ thuật của đường cong không bảo đảm yêu cầu.

B. Các điểm hạn chế tốc độ khác

1. Ghi đường sắt trên chính tuyến tại các ga (hướng thẳng, hướng rẽ): Ghi rõ số hiệu ghi, tên ga, lý trình ga.

2. Ghi đường sắt trên chính tuyến ngoài khu gian (hướng thẳng, hướng rẽ): Ghi rõ số hiệu ghi, lý trình ghi.
3. Các điểm hạn chế tốc độ khác tại thời điểm xây dựng, công bố công lệnh tốc độ.

II. Tốc độ kỹ thuật cho phép trên các đường nhánh...

Đường nhánh..., thuộc tuyến đường sắt...

TT	Tên đường nhánh	Dài (m)	Tốc độ (km/h)	Ghi chú
	(1)	(2)	(3)	(4)

Ghi chú:

(1): Ghi rõ tên đường nhánh; điểm đầu và điểm cuối của đường nhánh.

(2): Chiều dài từng đoạn đường nhánh (m) có tốc độ kỹ thuật cho phép của công trình đường sắt như nhau.

(3): Tốc độ kỹ thuật cho phép của công trình đường sắt theo từng đoạn của đường nhánh (km/h).

(4): Ghi rõ vị trí, lý trình nối đường nhánh vào đường chính; lý do hạn chế tốc độ: bán kính đường cong R, điểm xung yếu phải hạn chế tốc độ, vị trí thi công phải hạn chế tốc độ, yếu tố kỹ thuật của đường cong không bảo đảm yêu cầu.